

GV : TRẦN THỊ HOA

DẠY LỚP 10/2,3

Ngày soạn: 10/1/2026

Tiết 54 TRẢ BÀI KIỂM TRA CUỐI KÌ I

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

- 1. Về kiến thức:** Nhận biết được ưu, nhược điểm trong bài viết của mình; rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc viết đúng kiểu bài.
- 2. Về năng lực:** Rút ra được những kinh nghiệm thiết thực về việc viết đúng kiểu bài.
- 3. Về phẩm chất:** Chủ động, tự giác, tự kiểm soát.

II. CHUẨN BỊ

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Thiết kế bài dạy, chấm bài viết.

2. Chuẩn bị của HS: tìm ý, lập dàn ý cho bài viết.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động khởi động

- *Phương pháp:* vấn đáp, thuyết giảng, thảo luận nhóm, động não
- *Kỹ thuật:* đặt câu hỏi, chia nhóm, trình bày 1 phút

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung cần đạt
<u>Nhiệm vụ 1:</u> HDHS làm bài		I. Hướng dẫn làm bài (Theo HDC) 1. Phần đọc hiểu

* Thao tác 1: HDHS thực hành phần đọc hiểu. - GV gọi HS đọc lại ngữ liệu và trả lời các câu hỏi. - GV nhận xét, chốt kiến thức. phân tích đề và lập dàn ý - Gọi HS xác định VĐNL, NDNL, phạm vi dẫn chứng. - Yêu cầu HS thảo luận nhóm cặp đôi lập dàn ý. - Gọi HS đại diện trình bày, bổ sung. - GV chốt kiến thức.	- HS trả lời. - HS thảo luận nhóm theo định hướng của GV thực hiện yêu cầu. - HS báo cáo kết quả. - HS lắng nghe.	2. Phân tích đề, lập dàn ý phần Viết <i>*Năng lực cần phát triển: NL tư duy, NL hợp tác, NL cảm thụ thẩm mỹ, NL thực hành.</i>
<u>Nhiệm vụ 2:</u> nhận xét, đánh giá bài viết. - GV nêu một số nhận xét chung về bài viết của HS.	- HS lắng nghe.	II. Nhận xét 1. Nhận xét chung a) Ưu điểm - Phần lớn HS nắm kiến thức, biết cách trả lời yêu cầu của đề phần đọc hiểu. - Đa số các em hiểu đề, biết cách triển khai ý; luận điểm rõ ràng. - Lập luận có sự kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ với dẫn chứng. - Diễn đạt trôi chảy, tách đoạn khoa học.

- GV lấy một số lỗi cụ thể về dùng từ, đặt câu, chính tả ... và yêu cầu HS sửa. - GV giới thiệu một số đoạn văn, bài viết hay.	- HS thực hiện sửa lỗi theo HD của GV. - HS lắng nghe, cảm nhận.	b) Nhược điểm - Diễn đạt đôi chỗ còn lủng củng. - Nhiều bài viết chưa có sự khái quát vấn đề NL - Có HS còn mắc lỗi về thể thức đoạn văn. - Còn một số bài viết nội dung khá sơ sài, chưa biết sử dụng dẫn chứng. - Một số HS chưa biết cách trả lời câu hỏi phần đọc hiểu: diễn đạt dài dòng, kiến thức về thể loại chưa chắc. - Lỗi chính tả còn nhiều, chữ viết cầu thả. - Kỹ năng phân bố thời gian làm bài của một số học sinh chưa tốt. 2. Sửa một số lỗi cụ thể - Phân biệt các phạm vi kiến thức; - Dùng từ; - Lỗi chính tả; - Lỗi diễn đạt; - Lỗi ngữ pháp... 3. Giới thiệu đoạn văn hay, bài viết hay <i>*Năng lực cần phát triển: NL thu thập thông tin, NL cảm thụ thẩm mỹ, NL thực hành.</i>
---	---	---

DẶN DÒ

- Về nhà sửa những lỗi theo nhận xét của GV, tìm những bài văn hay để đọc.

SỞ GD&ĐT TP ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 02 trang)

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2025 - 2026

Môn: NGỮ VĂN 10

Thời gian làm bài: 90 phút (không tính thời gian phát đề)

I. ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản dưới đây:

NỖI NHỚ QUÊ HƯƠNG CỦA UY – LÍT – XƠ

(Trích Ô – đi – xê , Sử thi Hy Lạp)

Giới thiệu: *Sử thi Ô-đi-xê kể lại hành trình trở về quê hương của Uy-lít-xơ (tên gọi theo tiếng Hy Lạp là Ô-đi-xê-út) sau khi hạ thành Tô-roa. Đoạn trích dưới đây trong sử thi Ô-đi-xê kể về nỗi nhớ và niềm khao khát được trở về quê hương của người anh hùng Uy-lít-xơ sau 20 năm trôi dạt đằng đẵng xa cách (gồm 10 năm đánh thành Tô-roa và 10 năm trôi dạt lênh đênh trên các miền đất lạ).*

Chín ngày đêm, Uy-lít-xơ phó mặc số mệnh cho gió đập sóng vùi. Chàng chỉ có mỗi cách đối phó và bám chắc lấy con bè đơn sơ của mình, con bè bằng hai cây gỗ ghép lại. Đến đêm thứ mười, chàng trôi dạt vào bờ biển của một hòn đảo. Đó là hòn đảo Ô-gi-giê ở giữa biển khơi bao la mà xưa nay chẳng mấy ai biết đến. Cai quản hòn đảo này là tiên nữ Ca-líp-xô có những búp tóc quấn xinh đẹp và nói được tiếng người, con của vị thần Ti-tăng Át-lát. Chẳng rõ nàng tiên xinh đẹp dòng dõi của Ti-tăng này cai quản hòn đảo từ bao giờ, chỉ biết hòn đảo đầy hoa thơm quả ngọt, thức ăn, vật phẩm dồi dào mùa nào thức ấy chẳng hề thiếu thốn một thứ gì. Hơn nữa, trên đảo, ngoài Ca-líp-xô và những người nữ tì hầu hạ nàng, chẳng có một bộ lạc đông đảo nào ở cho nên của cải vật phẩm đã sung túc lại càng sung túc. Ca-líp-xô sống biệt lập ở đây chẳng hề giao thiệp với thế giới thần thánh cũng như với loài người trần tục đoan mệnh.

Trôi dạt vào hòn đảo, Uy-lít-xơ lần tìm vào giữa nơi có tiếng hát véo von và làn khói nhẹ lượn lờ trên những lùm cây xanh ngắt, và chàng đã đặt chân đến, của tiên nữ Ca-

líp-xô có những búp tóc quăn xinh đẹp và nói được tiếng người, Ca-líp-xô đãi người anh hùng Uy-lít-xơ rất chân thành và nồng hậu. Nàng chiều chuộng người anh hùng, chăm sóc chàng hết sức chu đáo. Duy chỉ có mỗi điều nàng không thể chiều lòng chàng, làm theo ý chàng được là: giúp đỡ chàng trở về quê hương I-ta-ke. Bởi vì nàng đã đem lòng yêu mến chàng. Nàng muốn chàng ở lại hòn đảo này, kết duyên với nàng. Nàng hứa sẽ làm cho chàng trở thành bất tử, và hai người sẽ sống bên nhau trong hạnh phúc của tuổi xuân vĩnh viễn.

Uy-lít-xơ vô cùng xúc động trước tình yêu chân thành và nồng thắm của Ca-líp-xô, nhưng chàng không thể chiều lòng nàng được. Nỗi nhớ quê hương và gia đình da diết, lòng khát khao được trở về nơi chôn nhau cắt rốn đã khiến chàng khước từ nguyện vọng của tiên nữ Ca-líp-xô. Còn tiên nữ Ca-líp-xô ra sức chiều chuộng chàng, thuyết phục chàng ở lại hòn đảo này vĩnh viễn với nàng, và cứ thế ngày tháng trôi đi, năm tháng trôi đi, có ai ngờ đâu Uy-lít-xơ đã bị giam cầm ở hòn đảo Ô-gi-giê tới bảy năm trời. Bảy năm trời, người anh hùng nổi danh vì tài trí và lòng kiên định ngày ngày ra ngồi ở bờ biển ngóng nhìn về một phương trời xa lắc, mong nhìn được những làn khói nhẹ bốc lên từ hòn đảo quê hương. Đã biết bao lần chàng nhìn biển khơi vỗ sóng vào vách núi mà tưởng như lòng mình đang tan vỡ ra trong nỗi niềm vô vọng.

Nhưng đến năm thứ tám, nữ thần A-tê-na đã can thiệp để cho Uy-lít-xơ được trở về quê hương. Nữ thần biết rõ được Uy-lít-xơ đã chọc mù mắt tên khổng lồ Pô-li-phê-mê con của Thần Pô-dê-i-đông. Chính vì chuyện này mà Thần Pô-dê-i-đông đem lòng thù ghét người anh hùng. Nữ thần A-tê-na bèn đem chuyện Uy-lít-xơ bị giam cầm ở hòn đảo Ô-gi-giê ra để trách móc đáng phụ vương Dớt và các vị thần đã đối xử tệ bạc với Uy-lít-xơ. Nghe A-tê-na nói, đáng phụ vương quyết định ngay. Thần Héc-mét sẽ lãnh nhiệm vụ xuống hòn đảo Ô-gi-giê, đích thân gặp nữ thần Ca-líp-xô, thông báo cho Ca-líp-xô biết quyết định của các thần, đòi nàng phải chấp hành nghiêm chỉnh, buông tha cho Uy-lít-xơ trở về. [...]

(Hô-me-rơ, *Ô-đi-xê*, theo bản dịch ra văn xuôi của Phan Thị Miến, NXB Văn học, Hà Nội, 1983)

Trả lời câu hỏi:

Câu 1: Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản. (0,75 điểm)

Câu 2: Theo văn bản, cuộc sống trên đảo Ô-gi-giê của tiên nữ Ca-líp-xô như thế nào? (0,75 điểm)

Câu 3: Nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong câu sau: *Đã biết bao lần chàng nhìn biển khơi vô sóng vào vách núi mà tưởng như lòng mình đang tan vỡ ra trong nỗi niềm vô vọng.* (1,0 điểm)

Câu 4: Qua đoạn trích, nhân vật Uy-lít-xơ hiện lên với những vẻ đẹp phẩm chất nào? Nét phẩm chất nào thể hiện điểm mới mẻ và hoàn thiện hơn của người anh hùng sử thi? (1,0 điểm)

Câu 5: Uy- lít -xơ lưu lạc đến vùng đảo Ô-gi-giê thể hiện khát vọng gì của người Hy Lạp cổ đại? (1,0 điểm)

Câu 6: Từ nội dung văn bản, anh/ chị viết đoạn văn (khoảng 5 – 7 câu) trình bày suy nghĩ của mình về ý nghĩa của lòng chung thủy trong cuộc sống. (1,5 điểm)

II. LÀM VĂN (4 điểm)

Anh/ chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) thuyết phục người khác từ bỏ thói quen đổ lỗi cho người khác.

SỞ GD & ĐT TP ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI
KÌ I MÔN NGỮ VĂN 10

Năm học: 2025 – 2026
Thời gian làm bài: 90 phút

Phần	Câu	Ý	Điểm
	1	Ngôi kể: thứ 3 Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 0,75 điểm - HS không trả lời hoặc trả lời sai: không cho điểm	0,75

I Độc hiểu	2	- Chỉ biết hòn đảo đầy hoa thơm quả ngọt, thức ăn, vật phẩm dồi dào mùa nào thức ấy chẳng hề thiếu thốn một thứ gì - Ngoài Ca-líp-xô và những người nữ tì hầu hạ nàng, chẳng có một bộ lạc đông đảo nào ở cho nên của cải vật phẩm đã sung túc lại càng sung túc. - Ca-líp-xô sống biệt lập ở đây chẳng hề giao thiệp với thế giới thần thánh cũng như với loài người trần tục đoan mệnh. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc 2 ý: 0,75 điểm - HS trả lời được 1 ý : 0,5 điểm. - HS không trả lời hoặc trả lời sai: không cho điểm	0,75
	3	- Biện pháp so sánh: <i>Đã biết bao lần chàng nhìn biển khơi vỗ sóng vào vách núi mà tưởng như lòng mình đang tan vỡ ra trong nỗi niềm vô vọng.</i> - <i>Chỉ ra từ so sánh: Như/ tưởng như (0,25 điểm)</i> - Tác dụng: <i>(0,75 điểm)</i>	1

		- Làm tăng tính gợi hình gợi cảm, giúp câu văn sinh động hơn. <i>(0,25 điểm)</i> - Tâm trạng buồn bã, tuyệt vọng của Uylitxơ qua đó cho thấy tình cảm tha thiết, sâu sắc hướng về gia đình, quê hương xứ sở của người anh hùng. <i>(0,5 điểm)</i> Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 1 điểm - Hs trả lời không đầy đủ như đáp án căn cứ mức độ trả lời cho điểm - Hs chỉ ra từ so sánh hoặc ghi lại câu văn hoặc chỉ ra hình ảnh so sánh vẫn cho 0,25 - HS không trả lời hoặc trả lời sai: không cho	
--	--	--	--

		điểm	
4	Về đẹp phẩm chất của Uylit xơ qua đoạn trích - Có ý chí kiên định, nghị lực hơn người, có khát vọng trở về mãnh liệt - Có tấm lòng thủy chung son sắt với gia đình, quê hương xứ sở - Thông thường anh hùng sử thi là những người dũng cảm, phi thường, mạnh mẽ trong chiến đấu, trọng danh dự cộng đồng. Nét mới ở Uylitxơ thủy chung với gia đình, quê hương xứ sở. Vì vậy, Uylitxơ là hiện thân của người anh hùng lý tưởng thời Hy Lạp cổ đại, kết hợp hài hòa giữa trí tuệ, sức mạnh và những tình cảm lớn lao, đẹp đẽ. Hướng dẫn chấm: - Hs trả lời như đáp án hoặc HS có cách diễn đạt tương đương đáp án vẫn cho 1 điểm - Hs trả lời 2 ý cho 0,75 - Hs trả lời 1 ý cho 0,5 điểm - HS không trả lời hoặc trả lời sai: không cho điểm	1	

	5	Khát vọng của người Hy Lạp cổ đại qua hành trình lưu lạc đến đảo Ô-gi-ghe của Uylitxo - Cuộc sống lý tưởng, viên mãn, yên bình, đủ đầy - Khát vọng được chinh phục thiên nhiên, khám phá những vùng đất mới và chinh phục chính mình. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương đáp án: 1 điểm - HS trả lời được 1 trong 2 ý: 0,5 điểm - Hs không trả lời hoặc trả lời sai: không cho điểm	1
--	---	--	---

	6	- Hình thức đoạn văn (0,5 điểm) - Nêu ý nghĩa lòng chung thủy. (1 điểm) + Lòng chung thủy có ý nghĩa to lớn: là nền tảng xây dựng các mối quan hệ bền vững (tình yêu, hôn nhân, tình bạn). Tạo niềm tin và sự gắn kết, mang lại hạnh phúc, sự an lành. Thể hiện nhân cách cao đẹp, trách nhiệm và sự trọn vẹn trong cuộc sống, giúp vượt qua khó khăn và làm đẹp cho xã hội. .. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương hoặc tập trung nêu đúng, diễn đạt tốt phần ý nghĩa cho 1 điểm - Tùy mức độ trình bày giáo viên linh hoạt cho điểm	1,5
II		a. Đảm bảo cấu trúc của bài nghị luận: Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài: Mở bài nêu được vấn đề. Thân bài triển khai được vấn đề. Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Thuyết phục người khác từ bỏ thói quen đổ lỗi	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm	

Làm văn	- Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng - Sự hiểu biết về chuẩn mực ứng xử, tinh thần cảm thông, chia sẻ với đối tượng được thuyết phục, niềm tin tưởng với đối tượng mình hướng tới Đảm bảo các yêu cầu sau: * Giới thiệu vấn đề nghị luận. Nêu lên hiện tượng đổ lỗi cho người khác hoặc hoàn cảnh là một thói quen xấu, tiêu cực trong xã hội hiện nay cần từ bỏ * Biểu hiện: Diễn ra nhiều nơi, nhiều lứa tuổi, không phân biệt địa vị, nghề nghiệp... * Hậu quả: - Đối với bản thân: Mất đi cơ hội học hỏi, trưởng thành; đánh mất lòng tin, sự tôn trọng từ người khác; trở nên vô trách nhiệm, trì trệ... - Đối với tập thể/xã hội: Chia rẽ nội bộ, mất đoàn kết; công việc trì trệ, tệ hơn; hình thành lối sống tiêu cực, thiếu văn minh... - Cho ví dụ minh chứng cho hậu quả của đổ lỗi * Bày tỏ tinh thần sẵn sàng từ bỏ với những giải pháp cụ thể - Rèn luyện tư duy trách nhiệm: Học cách nhìn nhận khách quan về vai trò của bản thân trong mọi việc. - Thay đổi thái độ với sai lầm: Coi thất bại là bài học quý giá chứ không phải là nỗi nhục nhã. - Xây dựng văn hóa "xin lỗi và sửa sai": Khuyến khích sự trung thực trong giáo dục và môi trường làm việc. - Học cách lắng nghe: Tiếp nhận những lời góp ý một cách cầu thị thay vì phản ứng gay gắt để bào chữa. * Lợi ích việc từ bỏ: - Khi dám nhận lỗi con người trở nên mạnh mẽ, bản lĩnh hơn, từng bước hoàn thiện bản thân. - Giúp các mối quan hệ trở nên bền chặt, tạo dựng niềm tin và góp phần xây dựng một xã hội văn minh, tốt đẹp hơn.	3,0
	d. Đảm bảo chính tả, dùng từ (tể nhị thuyết phục), đặt câu	0,25

	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	Tổng điểm: 6,0 + 4,0 = 10,0	

